TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/DS-ST
Ngày: 29-9-2020
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Nước

2. Ông Dương Quốc Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về "*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2020/QĐHPT-DS ngày 21 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Phi L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khóm A, Phường B, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Phi L: Ông Lê Nhựt Hừng, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Sóc Vinh, xã Phương Thạnh, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh

(Theo Giấy ủy quyền ngày 03 tháng 6 năm 2020)

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Anh Th, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm C, phường B, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18-5-2020 của nguyên đơn là ông Lê Phi L và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa như sau:

Do chỗ quen biết nên ngày 08/8/2017 dương lịch, bà Nguyễn Thị Anh Th có hỏi vay của ông Lê Phi L số tiền 20 triệu đồng. Mục đích vay ghi theo mẫu giấy biên nhận là để hoàn tất hồ sơ vay vốn ngân hàng nhưng thực chất bà Th có đáo hạn ngân hàng hay làm gì thì ông L không xác định được. Theo thỏa thuận ghi trong biên nhận

thì ông L cho bà Th vay trong 02 ngày; tiền lãi là 2.000đ/triệu/ngày. Hết thời hạn cho vay, bà Th không trả vốn và đóng lãi cho ông L với lý do bà Th nói là trục trặc hồ sơ đáo hạn và bà Th hứa sẽ đóng lãi hàng tháng. Tuy nhiên, bà Th không đóng lãi cho ông L. Ông L nhiều lần yêu cầu bà Th trả vốn và lãi nhưng bà Th không trả.

Nay ông Lê Nhựt Hừng đại diện theo ủy quyền của ông Lê Phi L yêu cầu bà Nguyễn Thị Anh Th phải trả cho ông Lê Phi L số tiền vay còn nợ là 20 triệu đồng. Riêng tiền lãi của 20 triệu đồng tính từ ngày 08/8/2017 theo lãi suất 20%/năm mà ông Lê Phi L yêu cầu bà Nguyễn Thị Anh Th trả như trong đơn khởi kiện thì ông Lê Nhựt Hừng đại diện theo ủy quyền của ông L xin rút lại phần yêu cầu này.

Theo biên bản lấy lời khai ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Tòa án, bị đơn bà Nguyễn Thị Anh Th đã trình bày như sau:

Trước đây bà Nguyễn Thị Anh Th có chơi hai chưng hụi ngày với ông Lê Phi L. Mỗi chưng là 100.000 đồng/ngày, đóng trong 100 ngày. Bà kêu hốt hai chưng là 8.800.000 đồng/chưng x 02 chưng = 17.600.000 đồng. Bà phải đóng cho ông Lê Phi L là 20 triệu đồng. Bà Th cho rằng đã đóng đủ cho ông L 20 triệu đồng nhưng ông L không trả lại biên nhận cho bà mà bây giờ lấy biên nhận kiện bà là không đúng. Vì vậy, bà không đồng ý trả tiền và lãi như yêu cầu của ông L.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt. Vì vậy, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử: Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử có mặt tại Tòa đã thực hiện đúng các thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình. Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Hồ sơ vụ án thể hiện có biên nhận đề ngày 08/8/2017 dương lịch, trong đó thể hiện người vay là bà Nguyễn Thị Anh Th, số tiền vay là 20.000.000 đồng. Bà Th cho rằng đã trả xong 20.000.000 đồng cho ông L nhưng không có chứng cứ nào chứng minh. Do đó, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đòi bị đơn trả tiền còn nợ là 20.000.000 đồng. Đối với yêu cầu tiền lãi người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại thì đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử.

+ Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định là 1.000.000 đồng.

- Về kiến nghị khắc phục: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông Lê Phi L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Anh Th trả tiền vay còn nợ. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Nguyễn Thị Anh Th có hộ khẩu thường trú tại Khóm C, phường B, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3] Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị Anh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng nên Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Anh Th.

[4] Về chứng cứ trong vụ án: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã ra thông báo yêu cầu bị đơn là bà Nguyễn Thị Anh Th giao nộp bổ sung tài liệu, chứng cứ làm căn cứ chứng minh và bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà Th nhưng bà Th không giao nộp thêm tài liệu, chứng cứ nào cho Tòa án. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày tại phiên tòa không còn tài liệu, chứng cứ nào giao nộp cho Tòa án. Bà Nguyễn Thị Anh Th và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng như không yêu cầu Tòa án xác minh, lấy lời khai ai. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa để xét xử vụ án.

[5] Về việc đương sự rút một phần yêu cầu khởi kiện: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu tiền lãi. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của đương sự là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện đã rút.

[6] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Lê Phi L đòi bà Nguyễn Thị Anh Th trả tiền vay còn nợ là 20 triệu đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Nguyên đơn ông Lê Phi L khởi kiện có giao nộp cho Tòa án biên nhận đề ngày 08/8/2017 dương lịch. Nội dung biên nhận thể hiện ông Lê Phi L là người cho vay, bà Nguyễn Thị Anh Th là người đi vay. Số tiền ông L cho bà Th vay là 20 triệu đồng. Thời gian bà Th trả tiền vay và lãi cho ông L là 02 ngày. Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/8/2020 của Tòa án, bà Nguyễn Thị Anh Th gián tiếp thừa nhận chữ ký và chữ viết tên của bà Th đúng là của bà Th. Tòa án đã ra thông báo cho bà Th biết có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giám định chữ ký và chữ viết tên bà Th trong biên nhận do ông L nộp cho Tòa án nếu bà Th cho rằng chữ ký và chữ viết tên bà Th không phải là của bà Th. Tuy nhiên, bà Th cũng không làm đơn yêu cầu Tòa án giám định chữ ký, chữ viết tên của bà Th. Bà Th cũng không gửi văn bản cho Tòa án xác định chữ ký và chữ viết tên của bà Th trong biên nhận do ông L nộp cho Tòa án không phải là chữ ký, chữ viết tên của bà Th. Vì vậy, có căn cứ để Hội đồng xét xử

xác định chữ ký, chữ viết tên của bà Nguyễn Thị Anh Th trong biên nhận do ông Lê Phi L nộp cho Tòa án là chữ ký,chữ viết tên của bà Nguyễn Thị Anh Th. Bà Nguyễn Thị Anh Th có vay của ông Lê Phi L số tiền 20 triệu đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Anh Th khai rằng không có hỏi vay của ông Lê Phi L số tiền 20 triệu đồng. Bà Th chỉ thừa nhận có tham gia chơi hụi ngày với ông L. Ông Lê Phi L có giao cho bà Th số tiền 17.600.000 đồng và bà Th đã đóng đủ cho ông L số tiền 20 triệu đồng. Việc ông L không trả lại biên nhận cho bà và lấy biên nhận cũ khởi kiện bà là không đúng. Tòa án đã ra thông báo yêu cầu bà Th giao nộp bổ sung tài liệu chứng cứ chứng minh nội dung: bà Th có tham gia chơi hụi ngày với ông L, bà Th đã hốt 17.600.000 đồng và bà Th đã trả xong cho ông L số tiền 20 triệu đồng. Tuy nhiên, bà Th không giao nộp tài liệu, chứng cứ nào cho Tòa án. Bà Th cũng không làm đơn yêu cầu Tòa án tiến hành xác minh, lấy lời khai của ai để làm rõ nội dung bà khai nên lời khai của bà Th là chưa đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Theo biên nhận ngày 08/8/2017 dương lịch do ông Lê Phi L giao nộp cho Tòa án thì thời hạn cho vay là 02 ngày. Đến nay bà Nguyễn Thị Anh Th vẫn chưa trả tiền vay cho ông Lê Phi L là đã vi phạm nghĩa vụ của bên đi vay. Yêu cầu khởi kiện của ông Lê Phi L do ông Lê Nhựt Hừng làm đại diện theo ủy quyền đòi bà Nguyễn Thị Anh Th trả tiền vay còn nợ với số tiền 20 triệu đồng là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận như đề nghị của Kiểm sát viên. Bị đơn bà Nguyễn Thị Anh Th có nghĩa vụ phải trả cho ông Lê Phi L số tiền nợ gốc là 20 triệu đồng.

[7] Về án phí: Do nguyên đơn ông Lê Phi L được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn bà Nguyễn Thị Anh Th không có đơn yêu cầu miễn, giảm án phí; không thuộc trường hợp được miễn, giảm, không phải nộp án phí nên phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm được tính như sau: 20.000.000 đồng x 5% = 1.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Phi L do ông Lê Nhựt Hừng làm đại diện theo ủy quyền.

Buộc bà Nguyễn Thị Anh Th phải trả cho ông Lê Phi L số tiền nợ gốc là 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện nguyên đơn đã rút là tiền lãi của số tiền 20 triệu đồng tính từ ngày 08/8/2017 theo lãi suất 20%/năm.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Nguyễn Thị Anh Th phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là: 1.000.000 đồng.

Ông Lê Phi L không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông Lê Phi L tiền tạm ứng án phí là 500.000 đồng theo Biên lai thu số 0009454 ngày 18-5-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

4. Nguyên đơn ông Lê Phi L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Nguyễn Thị Anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án. (9 bản)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Thanh